

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **70/2021/HS-ST**

Ngày: 18-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Tòng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Hoàng Phúc**

2/ Ông **Nguyễn Thanh Vân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Minh Chí** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Trọng V, sinh năm 1995; tại tỉnh Bến Tre; Trú tại: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn Thị Kim L; Bị cáo chưa có vợ và con;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 03.

+ Ngày 19/10/2020, bị Công an xã Phú An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (nộp phạt 22/10/2020).

+ Ngày 23/12/2020, bị Công an thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (nộp phạt 23/12/2020).

+ Ngày 11/01/2021, bị Công an xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (nộp phạt 24/3/2021).

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 23/7/2021 chuyển qua tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Tín N, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Phước Hưng, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

+ Nguyễn Thanh N1, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp Long Thạnh, xã Giao Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Bùi Tiến T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp Quới An, xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

+ Nguyễn Văn T1, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp Quới An, xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 20/7/2021, lực lượng Công an xã Quới Sơn, huyện Châu Thành đi tuần tra trên đường ĐX 01 thuộc ấp Quới An, xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre phát hiện Đỗ Trọng V điều khiển xe mô tô biển số 71B2-159.67 có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trên đùi chân phải của V có cất giấu ma túy đá nên đã thông báo Cơ quan CSĐT-Công an huyện Châu Thành tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Qua làm việc V Khai nhận vào khoảng 16 giờ cùng ngày, đã gọi điện thoại cho người đàn ông tên C (không rõ lai lịch) mua bạch ma túy đá giá 500.000 đồng để sử dụng và hẹn giao gần khu vực vòng xoay An Khánh. Sau khi đưa tiền người đàn ông tên C, V dán túi nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng lên phía trước đùi phải của V rồi bỏ đi. Khi V đi về đến khu vực đường ĐX 01 thuộc ấp Quới An, xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, Bến Tre thì bị lực lượng Công an xã Quới Sơn kiểm tra phát hiện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nylon màu trắng hàn kín bên trong có chứa chất dạng tinh thể li ti màu trắng (được niêm phong ký hiệu M); 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại RM-908, màu xanh đen, số Imei: 353655/06/897349/8, có gắn sim số thuê bao 0378468049; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại SM-G532G/DS, màu hồng, số Imei 1: 357623/08/796401/9, số Imei 2: 357624/08/796401/7, có gắn sim số thuê bao 0373627901; 01 xe mô tô biển số 71B2-159.67, hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng xanh; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Trọng V.

Tại kết luận giám định số 79/2021 ngày 22/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy loại

Methamphetamine, khối lượng 0,1384 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định có khối lượng 0,0777 gam.

Cáo trạng số 76/CT-VKSCT ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Đỗ Trọng V về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng V từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 79/2021 được niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,0777 gam cùng 01 túi nylon màu trắng.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại SM-G532G/DS, màu hồng, số Imei 1: 357623/08/796401/9, số Imei 2: 357624/08/796401/7, có gắn sim số thuê bao 0373627901 của bị cáo Đỗ Trọng V do bị cáo sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra – Công an huyện Châu Thành đã trả lại 01 xe mô tô biển số 71B2-159.67, hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng xanh và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Nguyễn Thanh N1; trả 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại RM-908, màu xanh đen có gắn sim số thuê bao 0378468049 cho Đỗ Trọng V.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đỗ Trọng V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tín N, Nguyễn Thanh N1, người chứng kiến Bùi Tiến T, Nguyễn Văn T1. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục phiên tòa do sự vắng mặt nêu trên không ảnh hưởng việc xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến đã có lời khai đầy đủ tại giai đoạn điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng, người làm chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở xác định: lúc 18 giờ 40 phút ngày 20/7/2021, tại ấp Quới An, xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre bắt quả tang Đỗ Trọng V có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,1384 gam để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 79/2021 ngày 22/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1384 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định có khối lượng 0,0777 gam.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo Đỗ Trọng V đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và phát biểu luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã 3 lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa tiền sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông nội được tặng thưởng huy chương kháng chiến, huy chương chiến sĩ về vang theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì màu trắng, ký hiệu số 79/2021 được niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,0777 gam cùng 01 túi nylon màu trắng là chất ma túy cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại SM-G532G/DS, màu hồng, số Imei 1: 357623/08/796401/9, số Imei 2: 357624/08/796401/7, có gắn sim số thuê

bao 0373627901 của bị cáo V do bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô biển số 71B2-159.67, hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng xanh và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô là do ông Nguyễn Tín N đứng tên nhưng ông N đã bán lại xe cho anh Nguyễn Thanh N1. Quá trình điều tra anh N1 trình bày anh N1 không biết bị cáo V mượn xe mô tô cùng giấy tờ xe để đi mua ma túy nên việc Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành đã trả lại xe và giấy tờ cho anh N1 là phù hợp.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Trọng V và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại RM-908, màu xanh đen có gắn sim số thuê bao 0378468049 của bị cáo dùng để sử dụng liên lạc cá nhân, không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên việc Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành đã trả lại chứng minh nhân dân và 01 điện thoại di động cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng V phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng V **01 (Một) năm** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2021.

[2] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng, ký hiệu số 79/2021 được niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,0777 gam cùng 01 túi nylon màu trắng.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại SM-G532G/DS, màu hồng, số Imei 1: 357623/08/796401/9, số Imei 2: 357624/08/796401/7, có gắn sim số thuê bao 0373627901.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả 01 xe mô tô biển số 71B2-159.67, hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng xanh và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Nguyễn Thanh N1; trả 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại RM-908, màu xanh đen có gắn sim số thuê bao 0378468049 cho Đỗ Trọng V.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Trọng V phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND Tân Bình, Mỏ Cày Bắc, Bến Tre (1b);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Thanh Tòng